

## Biểu số 01

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSDP</b>	<b>88.609.682</b>
<b>I</b>	<b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>	<b>68.119.532</b>
1	Thu NSDP hưởng 100%	49.292.567
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	18.826.965
<b>II</b>	<b>Bổ sung từ NSTW</b>	<b>15.258.967</b>
1	Bổ sung cân đối	7.602.993
2	Bổ sung có mục tiêu	7.655.974
<b>III</b>	<b>Thu từ quỹ dự trữ tài chính</b>	
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>	
<b>V</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>	<b>5.220.783</b>
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>88.598.082</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối NSDP</b>	<b>87.007.052</b>
1	Chi đầu tư phát triển	51.040.661
2	Chi thường xuyên	34.487.603
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	19.600
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	3.510
5	Dự phòng ngân sách	1.429.737
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	25.941
<b>II</b>	<b>Chi thực hiện các chương trình mục tiêu</b>	<b>1.591.030</b>
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	45.276
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.545.754
<b>C</b>	<b>BỘI THU NSDP</b>	<b>56.000</b>
<b>D</b>	<b>BỘI CHI NSDP</b>	<b>44.400</b>
<b>Đ</b>	<b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>	<b>86.100</b>
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	1.500
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	84.600
<b>E</b>	<b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>	<b>45.900</b>
1	Vay để bù đắp bội chi	
2	Vay để trả nợ gốc	